

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 87/2025/HSST
Ngày 11 - 6 - 2025*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàng, ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXX-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:* Bùi Mạnh T, sinh năm 2002; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Xóm V, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến T1 và bà Bùi Huyền K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2024, chuyển tạm giam ngày 29/12/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H, vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Trương Thị Thanh X, sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt

+ Anh Bùi Trung L, sinh năm 2002, nơi cư trú: Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; có mặt

+ Chị Trần Thị T2, sinh năm 1988, nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường N, thị xã K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Chiu Thị Kim O, sinh ngày 03/7/2010, nơi cư trú: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/12/2024, Công an thị xã D phối hợp với Công an phường D và Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H tiến hành kiểm tra hành chính tại quán K1 thuộc TDP Đ, phường D, thị xã D do chị Trương Thị Thanh X - SN 1985 trú tại TDP Chuông, phường D, thị xã D làm chủ. Quá trình kiểm tra

phát hiện tại phòng hát VIP 3 có 04 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Bùi Mạnh T - SN 2002 trú tại Xóm V, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình, Bùi Trung L - SN 1987 trú tại xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình, Trần Thị T2 - SN 1988 trú tại thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam và Chiu Thị Kim O - SN 2010 ở Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên. Lực lượng Công an đã lập biên bản vụ việc và đưa 04 đối tượng nêu trên về trụ sở Công an phường D để làm việc theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm:

T3 tại nền nhà tại vị trí Bùi Mạnh T đang ngồi: 01 túi nilon màu trắng, viên xanh KT(03x03) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bao thuốc lá White Horse bên trong có 01 viên nén hình tròn màu xanh. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01 (T khai do hoảng sợ nên ném số ma túy trong bao thuốc lá xuống nền phòng hát tránh bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện)

T3 tại kệ bàn phía trong phòng hát VIP3: 01 viên nén tròn màu xanh và một nửa viên nén hình tròn màu xanh được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu TG02

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D thu mẫu nước tiểu của Bùi Mạnh T, Bùi Trung L, Trần Thị T2, Chiu Thị Kim O cho vào chai nhựa niêm phong ký hiệu lần lượt là M01, M02, M03 và M04

Ngày 20/12/2024 Cơ quan điều tra đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh T tại TDP N, phường B, thị xã D nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 1028/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,453g, loại: Methamphetamine.

Mẫu viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định có khối lượng 0,400g. Qua giám định Phòng K2 Công an tỉnh H chưa đủ cơ sở kết luận.

Mẫu viên nén màu xanh, mảnh viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu TG02 gửi giám định có khối lượng 0,532g. Qua giám định Phòng K2 Công an tỉnh H chưa đủ cơ sở kết luận.

Tại bản Kết luận giám định số 1034/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, Ketamine, MDMA) trong các mẫu nước tiểu ký hiệu M01, M02, M03 và M04 gửi giám định.

Ngày 11/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H tiến hành T4 Bộ C giám định bổ sung đối với 0,304g viên nén màu xanh (đã nghiền thành bột) trong phong bì niêm phong số 1028/KTHS mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả TG01” và 0,480g viên nén màu xanh và mảnh viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong số 1028/KTHS mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả TG02” có phải là ma túy không, loại ma túy gì.

Tại Bản kết luận giám định số 2265A/KL-KTHS ngày 19/3/2025 của V Bộ C kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy trong 0,304g mẫu ký hiệu TG01 và 0,480g mẫu ký hiệu TG02 gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2024, Bùi Trung L ngồi uống rượu cùng với Trần Thị T2 và một số nam, nữ thanh niên (L chỉ biết tên là H, H1, L1 nhưng không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu; trong đó L1 và H1 là người yêu của nhau) tại quán “Thung Lũng chó mèo” ở phường D, thị xã D. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Bùi Trung L gọi điện thoại rủ Bùi Mạnh T đến uống rượu cùng. Trong quá trình uống rượu, H rủ mọi người đi hát karaoke, còn H1 nói *“Tý ra quán hát mừng sinh nhật cho người yêu tao rồi làm tý”*. Hiểu ý H1 rủ sử dụng ma túy ở quán karaoke nên tất cả đồng ý. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, cả nhóm thuê xe taxi đi đến quán K1 ở tổ dân phố Đ, phường D, thị xã D của chị Trương Thị Thanh X, trú tại tổ dân phố C, phường D, thị xã D để thuê phòng hát, chị X đồng ý rồi bảo mọi người vào phòng VIP3 ở tầng 1. Khoảng 15 phút sau, Chiu Thị Kim O là nhân viên phục vụ quán hát vào rót bia bấm bài. Sau đó, H1 đưa cho T một bao thuốc lá, nhãn hiệu “White Horse” màu bạc và nói *“Chia cho mọi người chơi”*. T cầm bao thuốc lá H1 đưa, mở ra thì thấy bên trong có 02 điếu thuốc lá, khoảng 04 đến 05 viên nén hình tròn màu xanh và 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T hiểu đây là ma túy kẹo và ke nên lấy từ trong bao thuốc lá ra 03 viên nén hình tròn màu xanh và dùng miệng cắn 02 viên nén ra thành 04 nửa viên. T đưa cho H, H1, L mỗi người nửa viên để sử dụng và đưa cho T2 nửa viên để T2 chia cho O sử dụng. L bỏ nửa viên màu xanh vào miệng ngậm. T tiếp tục cắn nửa viên ra làm đôi, T nuốt uống 01 nửa, còn một nửa còn lại do đắng quá T chạy vào nhà vệ sinh trong phòng hát nhổ ra rồi ra ngoài hát, uống bia cùng mọi người. H uống một nửa viên, T2, O không sử dụng. Sau đó, T cắt bao thuốc lá bên trong còn khoảng 01 đến 02 viên nén màu xanh và 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng vào túi quần phía trước bên phải đang mặc để lúc sau tiếp tục đưa cho mọi người sử dụng. Một lúc sau, H, H1 và L1 đi về trước, còn T, L, T2 và O tiếp tục hát. Đến khoảng 22 giờ ngày 19/12/2024, lực lượng Công an đến kiểm tra, do hoảng sợ nên T đã lấy bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy vút xuống nền phòng hát Vip 3 cạnh vị trí T ngồi thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ.

Cáo trạng số 87/CT-VKS - DT ngày 24/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Bùi Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Mạnh T mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa vắng mặt tại phiên tòa có gửi bài luận cứ: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo Bùi Mạnh T nhất trí với bài luận cứ của người bào chữa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

Anh Bùi Trung L không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 19/12/2024, tại quán K1 ở TDP Đ, phường D, thị xã D, Bùi Mạnh T có hành vi cất giữ trái phép 1,453 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tham gia quan ngũ, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội, đủ để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết khác:

Đối với Bùi Mạnh T có hành vi đưa các viên nén màu xanh cho mọi người sử dụng. Tuy nhiên kết quả giám định các viên nén trên không phải là ma túy, giám định nước tiểu xác định tất cả những người đã sử dụng các viên nén màu xanh của T đưa, không có chất ma túy trong cơ thể nên không đủ căn cứ xử lý Bùi Mạnh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

Đối với Trương Thị Thanh X là chủ quán K1, quá trình điều tra xác định: Trương Thị Thanh X không biết nhóm của Bùi Mạnh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng VIP3 của quán, do vậy hành

vi của X không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, X đã có hành vi vi phạm đề xảy ra hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán karaoke do mình làm chủ; Kinh doanh dịch vụ karaoke nhưng không có giấy phép theo quy định. Hành vi của Trương Thị Thanh X đã vi phạm quy định điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ và điểm a khoản 7 Điều 15 Nghị định 38/2021/NĐ-CP, ngày 29/3/2021 của Chính Phủ. Do vậy Giám đốc Công an tỉnh H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Thị Thanh X là có căn cứ.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Bùi Mạnh T khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là do người thanh niên tên là H1 không rõ nhân thân, địa chỉ đưa cho T để T chia cho mọi người sử dụng. Vì vậy yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong có số 2265A là vật chứng cấm lưu hành, vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Mạnh T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 2265A

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 28/5/ 2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Bùi Mạnh T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tươi